TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **381**/2024/QĐST-HNGĐ	Ba Đình, ngày 10 tháng 06 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 58; 59, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 358/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 05 năm 2024 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Nguyễn Văn Q,** Sinh năm 1995. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 18 xã K, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình. Nơi công tác: Công ty TNHH Luật M. Địa chỉ: Số Y phố Đ Phường Đ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

- Chị **Lê Thị D**, Sinh năm: 1998. Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Xóm 18 xã K, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Nguyễn Văn Q và chị Lê Thị D tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn ngày 18 tháng 01 năm 2022 tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình (theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 06/2022) đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 31 tháng 05 năm 2024 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 31 tháng 05 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Nguyễn Văn Q và** chị **Lê Thị D.**

2. Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Phương N, sinh ngày 07 tháng 04 năm 2022. Anh chị thỏa thuận sau khi ly hôn, giao cháu Nguyễn Phương N cho mẹ là chị Lê Thị D trực tiếp nuôi dưỡng; anh Nguyễn Văn Q tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 4.000.000đồng/tháng (Bốn triệu đồng một tháng) kể từ tháng 06 năm 2024 cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Q được quyền đi lại, thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nhà ở: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét.

4. Về nợ chung: Anh chị không có, không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét.

5. Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn Q tự nguyện chịu cả 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Q đã nộp theo Biên lai thu số 0030118 ngày 28 tháng 05 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

II. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND quận Ba Đình;
- Chi cục THADS quận Ba Đình;
- TAND TP. Hà Nội;
- UBND xã K, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoài Phương